*Tuần 10 Ngày soạn: 07/09/2022*

*Tiết 30 Ngày dạy: 11/11/2022*

**ÔN TẬP GIỮA HỌC KỲ I**

**I.MỤC TIÊU**:

**1. Kiến thức:**

Củng cố lại kiến thức trong chương 1 của số học và kiến thức của bài 18, 19, 20 hình học.

**2. Năng lực**

+ Năng lực tự chủ và tự học: HS tự nghiên cứu và làm bài tập trong SGK

+ Năng lực giao tiếp và hợp tác: HS có khả năng làm việc, thảo luận nhóm.

+ Sử dụng các ngôn ngữ, kí hiệu toán học vào trình bày lời giải bài tập.

**3. Phẩm chất**

- Chăm chỉ, có tinh thần tự học, tự đọc SGK, tài liệu tham khảo

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1 - GV:** SGK, giáo án, ti vi thông minh.

**2 - HS** : SGK; đồ dùng học tập; vở,...

**III – TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG MỞ ĐẦU (5’)**

**a) Mục tiêu:** HS nêu được các nội dung chủ yếu đã được học trong hai chương 1.

**b) Hoạt động của học sinh:** Học sinh phát biểu lại được các kiến thức đã được học.

**c) Sản phẩm:** câu trả lời đúng của học sinh

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| - Giáo viên giao nhiệm vụ: HS nêu các nội dung chủ yếu đã được học trong hai chương 1.  Gv chia lớp thành 4 nhóm, 2 nhóm cùng 1 nội dung.  - Học sinh thực hiện nhiệm vụ: HS thảo luận nhóm hoàn thành yêu cầu.  - Báo cáo, thảo luận: Đại diện lần lượt nhóm 1, 3 báo cáo. Các nhóm còn lại thảo luận, chia sẻ, bổ sung thông tin.  - Kết luận, nhận định: GV đánh giá kết quả của các nhóm HS, chốt kiến thức. | -Tập hợp.  - Phép tính cộng, trừ, nhân, chia số tự nhiên.  - Lũy thừa với số mũ tự nhiên.  - Thứ tự thực hiện phép tính. |

**2.HOẠT ĐỘNG 2**: **HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI (không có)**

**3. HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP(19’)**

**a) Mục tiêu:**

- Chữa bài tập giáo viên yêu cầu về các nội dung kiến thức vừa nêu ở hoạt động 1

**b) Nội dung:** HS làm bài tập giáo viên yêu cầu

**c) Sản phẩm:** Học sinh trình bày lời giải các bài tập và trả lời các câu hỏi của giáo viên ( Ở cột sản phẩm cần đạt)

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV-HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| ***\* Giao nhiệm vụ học tập:***  - GV yêu cầu làm bài tập từ bài 1 đến bài 5 mà giáo viên chiếu đề trên ti vi  Bài 1: Hãy viết tập hợp các số tự nhiên nhỏ hơn 5 bằng hai cách  Bài 2: Tính    Bài 3: Viết các phép tính sau dưới dạng một lũy thừa    Bài 4: Thực hiện phép tính  a) 8 + 36 : 3 . 2  b) [ 1 + 2 . ( 5 . 3 – 23)] . 7  a) 25. 23 – 32 + 125  b) 2 . 32 + 5.( 2+3)  ***\* Thực hiện nhiệm vụ:***  Hs làm bài tập và lên bảng chữa bài  ***\* Báo cáo kết quả, thảo luận:***  - Hs nhận xét các bài làm của bạn trên bảng  ***\* Kết luận, nhận định***  - GV chốt lại kết quả cuối cùng, yêu cầu HS xác định kiến thức đã áp dụng. | Bài 1: Đáp án:    Bài 2: Đáp án:    Bài 3: Đáp án:    Bài 4: Thực hiện phép tính  a) 8 + 36 : 3 . 2  = 8 + 12 . 2 = 8+ 24 = 32  b) [ 1 + 2 . ( 5 . 3 – 23)] . 7  = [1 + 2. (5 . 3 – 8)] . 7  = [1 + 2. (15 – 8)] . 7  = [1 + 2.7]. 7  = [1 + 14] . 7 = 15.7 = 105  a) 25. 23 – 32 + 125= 25 . 8 – 9 + 125  = 200 - 9 + 125= 191 + 125= 316  b) 2 . 32 + 5.( 2+3)= 2 . 9 + 5 . 6  = 18 + 30= 48 |

**4. HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG (15’)**

**a) Mục tiêu:**

- Chữa bài tập giáo viên yêu cầu

**b) Nội dung:** HS làm bài tập giáo viên yêu cầu

**c) Sản phẩm:** Học sinh trình bày lời giải các bài tập và trả lời các câu hỏi của giáo viên ( Ở cột sản phẩm cần đạt)

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV-HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| ***\* Giao nhiệm vụ học tập:***  - GV yêu cầu HS tìm hiểu VD 2,3 ( đã giao về nhà) chữa bài tập **1.34;**  ***\* Thực hiện nhiệm vụ:***  - HS nghiên cứu VD  - Làm bài 1.34  ***\* Báo cáo kết quả, thảo luận:***  - GV cho HS thảo luận tìm hiểu đại lượng đã biết, đại lượng chưa biết, phương án giải bài tập.  - YCHS lên bảng giải bài tập, HS khác làm vào vở.  ***\* Kết luận, nhận định***  - Các HS khác thảo luận đưa ra ý kiến  - GV chốt lại kết quả cuối cùng. | **Bài 1.34**:  ***Giải :***  Khối lượng của 30 bao gạo là :  50  30 = 1500 ( kg)  Khối lượng của 40 bao ngô là :  60  40 = 2400 (kg)  Ô tô chở tất cả số kilogam gạo và ngô là :  1500 + 2400 = 3900(kg)  Đáp số : 3900kg. |

**HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ(1’)**

- Ôn lại nội dung kiến thức đã học

- Tiết sau ôn tập hình học

*Tuần 10 Ngày soạn: 07/09/2022*

*Tiết 30 Ngày dạy: 11/11/2022*

**ÔN TẬP GIỮA KỲ I**

**I.MỤC TIÊU**:

**1. Kiến thức:**

Củng cố lại kiến thức trong chương 1 và chương 2 của số học và kiến thức của bài 18, 19, 20 hình học.

**2. Năng lực**

+ Năng lực tự chủ và tự học: HS tự nghiên cứu và làm bài tập trong SGK

+ Năng lực giao tiếp và hợp tác: HS có khả năng làm việc, thảo luận nhóm.

+ Sử dụng các ngôn ngữ, kí hiệu toán học vào trình bày lời giải bài tập.

**3. Phẩm chất**

- Chăm chỉ, có tinh thần tự học, tự đọc SGK, tài liệu tham khảo

**II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU**

**1 - GV:** SGK, giáo án, ti vi thông minh.

**2 - HS** : SGK; đồ dùng học tập; vở,...

**III – TIẾN TRÌNH DẠY HỌC**

**1. HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG MỞ ĐẦU (5’)**

**a) Mục tiêu:** HS nêu được các nội dung chủ yếu đã được học trong hai chương 1 và 2

**b) Hoạt động của học sinh:** Học sinh phát biểu lại được các kiến thức đã được học.

**c) Sản phẩm:** câu trả lời đúng của học sinh

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| - Giáo viên giao nhiệm vụ: HS nêu các nội dung chủ yếu đã được học trong hai chương 1 và 2  Gv chia lớp thành 4 nhóm, 2 nhóm cùng 1 nội dung.  - Học sinh thực hiện nhiệm vụ: HSthảo luận nhóm hoàn thành yêu cầu.  - Báo cáo, thảo luận: Đại diện lần lượt nhóm 1, 3 báo cáo. Các nhóm còn lại thảo luận, chia sẻ, bổ sung thông tin.  - Kết luận, nhận định: GV đánh giá kết quả của các nhóm HS, chốt kiến thức (chiếu lên ti vi | -Tập hợp  - Phép tính cộng, trừ, nhân, chia số tự nhiên  - Lũy thừa với số mũ tự nhiên  - Thứ tự thực hiện phép tính  - Quan hệ chia hết và tính chất  - Dấu hiệu chia hết  - số nguyên tố  - Hợp số  - Ước chung và ước chung lớn nhất  - Bội chung và bội chung nhỏ nhất. |

**2.HOẠT ĐỘNG 2**: **HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI (không có)**

**3. HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP(19’)**

**a) Mục tiêu:**

- Chữa bài tập giáo viên yêu cầu về các nội dung kiến thức vừa nêu ở hoạt động 1

**b) Nội dung:** HS làm bài tập giáo viên yêu cầu

**c) Sản phẩm:** Học sinh trình bày lời giải các bài tập và trả lời các câu hỏi của giáo viên ( Ở cột sản phẩm cần đạt)

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV-HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| ***\* Giao nhiệm vụ học tập:***  - GV yêu cầu làm bài tập từ bài 1 đến bài 5 mà giáo viên chiếu đề trên ti vi  Bài 1: Hãy viết tập hợp các số tự nhiên nhỏ hơn 5 bằng hai cách  Bài 2: Tính    Bài 3: Viết các phép tính sau dưới dạng một lũy thừa    Bài 4: Trong các số sau: 324;248;2020;2025;450;123;2019   1. Số nào chia hết cho 2, số nào chia hết cho 5 2. Số nào chia hết cho 3, số nào chia hết cho 9   Bài 5:   1. Tìm ƯCLN(40;50) 2. Tìm BCNN (40;50)   ***\* Thực hiện nhiệm vụ:***  Hs làm bài tập và lên bảng chữa bài  ***\* Báo cáo kết quả, thảo luận:***  - Hs nhận xét các bài làm của bạn trên bảng  ***\* Kết luận, nhận định***  - GV chốt lại kết quả cuối cùng, yêu cầu HS xác định kiến thức đã áp dụng. | Bài 1: Đáp án:    Bài 2: Đáp án:    Bài 3: Đáp án:    Bài 4: Đáp án:   1. Số chia hết cho 2 là 324;248p;2020;450   Số chia hết cho 5 là: 2020;2025;450   1. Số chia hết cho 3 là: 324;2025;123;2019   Số chia hết cho 9 là 324;2025  Bài 5: Đáp án:  a)ƯCLN(40;50)=10  b)BCNN (40;50)=200 |

**4. HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG (15’)**

**a) Mục tiêu:**

- Chữa bài tập giáo viên yêu cầu

**b) Nội dung:** HS làm bài tập giáo viên yêu cầu

**c) Sản phẩm:** Học sinh trình bày lời giải các bài tập và trả lời các câu hỏi của giáo viên ( Ở cột sản phẩm cần đạt)

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV-HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| ***\* Giao nhiệm vụ học tập:***  GV đưa đề bài: Để phòng chống dịch covid 19, thành phố Hồ Chí Minh đã thành lập các đội phản ứng nhanh bao gồm các bác sĩ hồi sức cấp cứu, bác sĩ đa khoa và điều dưỡng viên. Biết rằng có 16 bác sĩ hồi sức cấp cứu, 24 bác sĩ đa khoa và 40 điều dưỡng viên. Hỏi có thể thành lập được nhiều nhất bao nhiêu đội phản ứng nhanh, trong đó có đủ bác sĩ và điều dưỡng viên chia đều vào mỗi đội.  ***\* Thực hiện nhiệm vụ:***  Hs làm bài tập và lên bảng chữa bài  ***\* Báo cáo kết quả, thảo luận:***  - Hs nhận xét các bài làm của bạn trên bảng  ***\* Kết luận, nhận định***  - GV chốt lại kết quả cuối cùng, yêu cầu HS xác định kiến thức đã áp dụng. | Gọi a là số đội nhiều nhất có thể chia được sao cho số bác sĩ cũng như điều dưỡng được chia đều vào các đội  Theo đề a= ƯCLN (16,24,40)    Vậy có thể chia nhiều nhất thành 8 đội, mỗi đội gồm 2 bác sĩ hồi sức cấp cứu, 3 bác sĩ đa khoa và 5 điều dưỡng viên. |

**HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ(1’)**

- Ôn lại nội dung kiến thức đã học

- Tiết sau ôn tập hình học

**TIẾT 2: ÔN TẬP HÌNH HỌC**

**1. HOẠT ĐỘNG 1: KHỞI ĐỘNG MỞ ĐẦU (9’)**

**a) Mục tiêu:** HS nêu được các nội dung chủ yếu đã được học trong bài 18,19,20

**b) Hoạt động của học sinh:** Học sinh phát biểu lại được các kiến thức đã được học.

**c) Sản phẩm:** câu trả lời đúng của học sinh

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **HĐ CỦA GV VÀ HS** | **SẢN PHẨM DỰ KIẾN** |
| - Giáo viên giao nhiệm vụ: HS nêu các nội dung chủ yếu đã được học trong bài 18,19,20  Gv chia lớp thành 4 nhóm, 2 nhóm cùng 1 nội dung.  - Học sinh thực hiện nhiệm vụ: HSthảo luận nhóm hoàn thành yêu cầu.  - Báo cáo, thảo luận: Đại diện lần lượt nhóm 1, 3 báo cáo. Các nhóm còn lại thảo luận, chia sẻ, bổ sung thông tin.  - Kết luận, nhận định: GV đánh giá kết quả của các nhóm HS, chốt kiến thức | - hình tam giác đều, hình vuông, lục giác đều  - Hình chữ nhật, hình thoi, hình bình hành, hình thang cân  - Chu vi và diện tích hình vuông, hình chữ nhật, hình thang, hình bình hành, hình thoi. |

**2.HOẠT ĐỘNG 2**: **HÌNH THÀNH KIẾN THỨC MỚI (không có)**

**3. HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP(15’)**

**a) Mục tiêu:**

- Chữa bài tập 4.1,4.8, 4.9/SBT

**b) Nội dung:** HS làm bài tập 4.1,4.8, 4.9/SBT

**c) Sản phẩm:** Học sinh trình bày lời giải các bài tập và trả lời các câu hỏi của giáo viên ( Ở cột sản phẩm cần đạt)

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV-HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| ***\* Giao nhiệm vụ học tập:***  - GV yêu cầu làm bài tập 4.1,4.8, 4.9/SBT  Gv chiếu đề bài tập lên ti vi  ***\* Thực hiện nhiệm vụ:***  Hs nhìn lên ti vi và làm bài tập  ***\* Báo cáo kết quả, thảo luận:***  - Hs nhận xét các bài làm của bạn trên bảng  ***\* Kết luận, nhận định***  - GV chốt lại kết quả cuối cùng, yêu cầu HS xác định kiến thức đã áp dụng. | 4.1/SBT  Hình c là tam giác đều, hình b là hình vuông, hình f là hình lục giác đều  4.8/SBT  Hình b là hình chữ nhật, hình d là hình thoi  4.9/SBT  Hình c là hình bình hành, hình b là hình thang cân |

**4. HOẠT ĐỘNG 4: VẬN DỤNG (20’)**

**a) Mục tiêu:**

- Chữa bài tập 4.20; 4.21; 4.22; 4.27/SBT

**b) Nội dung:** HS làm bài tập 4.20; 4.21; 4.22; 4.27/SBT

**c) Sản phẩm:** Học sinh trình bày lời giải các bài tập và trả lời các câu hỏi của giáo viên ( Ở cột sản phẩm cần đạt)

**d) Tổ chức thực hiện:**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của GV-HS** | **Sản phẩm dự kiến** |
| ***\* Giao nhiệm vụ học tập:*** GV giao nhiệm vụ cho hsChữa bài tập 4.20; 4.21; 4.22; 4.27/SBT  ***\* Thực hiện nhiệm vụ:***  Hs làm bài tập và lên bảng chữa bài  ***\* Báo cáo kết quả, thảo luận:***  - Hs nhận xét các bài làm của bạn trên bảng  ***\* Kết luận, nhận định***  - GV chốt lại kết quả cuối cùng, yêu cầu HS xác định kiến thức đã áp dụng. | 4.20  Chu vi hình chữ nhật là:  Diện tích hình chữ nhật là:  4.21  Kích thước còn lại của miếng gỗ là:    4.22  a) Diện tích hình vuông là:  b) Diện tích hình thang cân là:  c) Diện tích hình thoi là:  d) diện tích hình bình hành là:  4.27  Diện tích một viên gạch là:  Diện tích sân là:  Số viên gạch cần để lát sân là:  viên  Số thùng gạch cần để lát sân là:  thùng |

**HƯỚNG DẪN VỀ NHÀ(1’)**

- Ôn lại nội dung kiến thức đã học

- Tiết sau kiểm tra giữa kì